TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày: 09-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hải Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Thanh Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thao – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Huấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/HSST ngày 04-4-2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/HSST-QĐ ngày 27/4/2018 đối với bị cáo:

BÙI THỊ THU H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 04-11-19xx, tại Yên Bái;

HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Bùi Quốc P, sinh năm 19xx; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx – Cùng trú tại: Thôn N, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Chồng: Nguyễn Văn H (đã ly hôn măm 2017);

Con: 02- Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013- Cùng trú tại: Thôn N, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái- Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thành H – sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn N, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái - Vắng mặt

- Anh Đào Xuân T – sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn B, xã B, Huyện T, tỉnh Yên Bái - Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trần Văn H – sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn N, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị Thu H là đại lý bán vé sổ số kiến thiết Miền Bắc, hàng ngày H đặt bàn bán vé sổ số trên hành lang đường trước cửa bưu điện xã A, thành phố Y. Ngày 09/01/2018 có 01 người đàn ông tên Q đến hỏi H có muốn làm thêm số lô, đề (đánh bạc) thì ghi và nộp bảng cho Q, Q sẽ trích lại cho H 25%/tổng số tiền H ghi đề và 500 đồng/1 điểm lô, H đã đồng ý. Với mục đích kiếm lời nên ngày 10/01/2018 Bùi Thị Thu H đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề và ghi lô như sau:

- Khoảng 16 giờ ngày 10/01/2018 Nguyễn Thị T đến hỏi H để mua các số lô, đề H đã đồng ý và ghi cho T số lô 55 x 10 điểm, số đề 45, 54, 13, 31 mỗi số 20.000 đồng, số đề 56, 65 mỗi số 30.000 đồng, số đề 55 mua 50.000 đồng. Tổng số tiền H ghi số lô, đề cho T là: 460.000 đồng;

- Khoảng 17 giờ cùng ngày Nguyễn Thành H đến hỏi mua số lô đề của H, H đồng ý và ghi theo yêu cầu của H các số lô gồm: 11, 10,31, 81, 71, 94, 49, 53, 97, 79, 26, 46, 02 mỗi số 10 điểm, số đề 46 mua 10.000 đồng. H ghi các số lô, đề cho H vào mặt trước của 01 phong bì có in chữ "DAICHILIFE" và thu số tiền 3.000.000 đồng.

- Cùng lúc đó Đào Xuân T đến và hỏi H ghi cho T các số lô mà T đã ghi sẵn gồm: 79, 68, 62, 19, 94 mỗi số ghi 20 điểm, H ghi các số lô này vào mặt trước của 01 phong bì có in chữ "DAICHILIFE" và thu số tiền 2.300.000 đồng.

Khi H vừa cầm số tiền T đưa trả thì bị Công an thành phố Yên Bái bắt quả tang cùng tang vật gồm: 01 phong bì có in chữ "DAICHILIFE" có ghi nhiều số tự nhiên; 02 tờ giấy kích thước khoảng 10 x12cm trên mỗi tờ giấy có ghi nhiều chữ số tự nhiên; 01 bút bi nhãn hiệu TL màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 5.300.000 đồng.

Quá trình điều tra H, T, H, T khai nhận: Về cách thức, mức độ chơi bạc (lô, số đề): Số lô là các số tự nhiên có hai chữ số, người chơi mua lô tính bằng điểm (01 điểm = 23.000đồng). Căn cứ để trúng giải thưởng là so sánh số chọn mua của người chơi trùng hai chữ số hàng chục và hàng đơn vị của các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 của Xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày thì trúng thưởng, người chơi lô sẽ nhận được số tiền trúng thưởng 01 điểm x80.000 đồng, nếu số lô đó trùng với nhiều giải thì số tiền nhận là số điểm lô x 80.000 đồng và nhân với số lần trúng; Số đề là các số tự nhiên có 2 chữ số, căn cứ trúng thưởng là so sánh số mà người chơi mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả sổ số Miền Bắc mở thưởng hàng ngày nếu trúng thưởng người chơi sẽ được nhận số tiền gấp 70 lần số tiền mua số đề.

Nếu không trúng thưởng thì người chơi sẽ mất toàn bộ số tiền đã mua số lô, số đề.

Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi lô, đề vào ngày 10/01/2018 như đã nêu trên.

Bị cáo không tranh luận gì

Tại bản cáo trạng số: 24/ CT-VKSTP ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đã truy tố bị cáo Bùi Thị Thu H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng

Tịch thu toàn bộ số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có liên quan, phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và vật chứng của vụ án. Đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/01/2018 Bùi Thị Thu H đã có hành vi đánh bạc với số tiền là 5.760.000 đồng. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thị Thu H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức chơi lô, đề là một loại tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, bị pháp luật cấm, bị cáo cũng nhận thức được tác hại của tệ nạn này đối với đời sống gia đình và xã hội. Nhưng do mục đích vụ lợi, muốn kiếm lời bất chính nên bị cáo đã phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội. Nên không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục bị cáo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy cần phạt bị cáo một khoản tiền để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với Nguyễn Thị T, Nguyễn Thành H, Đinh Xuân T là những người mua số lô, đề của bị cáo, hành vi của những người này chưa đủ cấu thành tội phạm, cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp; Đối với người đàn ông tên Q quá trình điều tra không xác định được lý lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) bút bi nhãn hiệu TL màu xanh đã qua sử dụng là vật đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.300.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 460.000 đồng là tiền H khai đã thu của T khi ghi số lô, đề . Xét thấy đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thu H phạm tội: Đánh bạc.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu H: 01(một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09/05/2018.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Bùi Thị Thu H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo

3. Về hình phạt bổ sung:

Phạt bị cáo Bùi Thị Thu H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn) để sung vào ngân sách Nhà nước

Đối với khoản tiền phạt nêu trên, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà người có nghĩa vụ thi hành án chưa thi hành xong thì còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự đối số tiền chưa thi hành án được tương ứng thời gian chưa thi hành án.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bút bi nhãn hiệu TL màu xanh.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.300.000 đồng.

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 460.000 đồng của bị cáo Bùi Thị Thu H

5. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Thị Thu H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp
- VKSTP, THATP, CATP;
- UBND xã Âu Lâu
- Bị cáo;
- Người có QL,NV liên quan (3)
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Hải Anh